TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64**/2023/HS-ST
Ngày 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đình Hội

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Bà Hoàng Thị Thanh – Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu;

2) Bà Nguyễn Thị Đào – Nghề nghiệp: Công chức

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Cao Xuân T, sinh ngày 12/5/2007, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông Cao Văn T1, sinh năm 1975 và con bà Phạm Thị P, sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/6/2023 đến nay; bị cáo hiện đang tại ngoại - có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Cao Xuân T: Bà Phạm Thị P, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông – có mặt

- *Bị hại:* Anh Đinh Ngọc S, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn P, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Phông C, sinh ngày 16/6/2009; nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Phông C: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 27/5/2023, Nguyễn Phông C (C là anh họ của T) rủ Cao Xuân T đi dạo chơi, khi đến thôn B, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện tiệm điện thoại "48 Store" do anh Đinh Ngọc S làm chủ nên Cao Xuân T đã rủ Nguyễn Phông C trộm cắp điện thoại để sử dụng thì C đồng ý. Phát hiện cửa sắt khoá ngoài nên C đi đến dùng tay kéo góc phải cửa sắt tạo một khe hở rộng khoảng 50cm rồi cùng T chui vào trong, T và C đi đến vị trí tủ kính trưng bày điện thoại, phát hiện cửa tủ không khoá nên Tài lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb, còn C lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb, gắn sim số 0368829643; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 32Gb, gắn sim số 0329056543; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng, dung lượng 32Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi note 8 pro, màu xanh, dung lượng 128Gb, ram 6Gb. Sau đó, T và C đưa toàn bộ số điện thoại đã trộm cắp về nhà của C cất giấu. Phát hiện bị mất tài sản, anh Sơn đã làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Tại Cơ quan điều tra, Cao Xuân T và Nguyễn Phông C đã khai nhận toàn bộ hành phạm tội của mình.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐGTS, ngày 08/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M, tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb, số Imel 356736084248557, điện thoại đã qua sử dụng, có giá trị là 3.500.000 đồng;

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb, số Imel 356768087516045, điện thoại đã qua sử dụng, có giá trị là 3.500.000 đồng;

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 32Gb, số Imel 356570080171228, điện thoại đã qua sử dụng, có giá trị là 2.166.667 đồng;

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb, số Imel 353811084831927, điện thoại đã qua sử dụng, có giá trị là 2.166.667 đồng;

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng, dung lượng 32Gb, số Imel 355754074673347, điện thoại đã qua sử dụng, có giá trị là 1.733.333 đồng;

- Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi note 8 pro, màu xanh, dung lượng 128Gb, ram 6Gb, số Imel (869899040778891; 869899040778909), điện thoại đã qua sử dụng, có giá trị là 2.333.333 đồng.

Tổng giá trị của 06 chiếc điện thoại là 15.400.000 đồng *(Mười lăm triệu bốn trăm ngàn đồng).*

Cáo trạng số 57/CTr-VKS (ĐM), ngày 18/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Cao Xuân T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Xuân T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 100, Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Xuân T từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb, gắn sim số 0368829643; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 32Gb, gắn sim số 0329056543; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng, dung lượng 32Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi note 8 pro, màu xanh, dung lượng 128Gb, ram 6Gb; Áo thun ngắn tay màu xanh trắng; quần thun dài màu đen, có sọc trắng; đôi dép quai ngang bằng nhựa đúc màu đỏ đen; áo thun ngắn tay màu xanh dương; quần tây dài màu đen; đôi dép quai ngang bằng nhựa đúc màu trắng đen, cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Cao Xuân T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên toà, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 01 giờ ngày 27/5/2023, tại thôn B, xã S, huyện M, tỉnh Đắk Nông, lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu tài sản, bị cáo Cao Xuân T (16 tuổi 15 ngày) và Nguyễn Phông C (13 tuổi 11 tháng 09 ngày) đã lén lút trộm cắp của anh Đinh Ngọc S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 32Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng, dung lượng 32Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi note 8 pro, màu xanh, dung 06 lượng 128Gb, ram 6Gb, tổng giá trị tài sản là 15.400.000 đồng.

Bị cáo Cao Xuân T (16 tuổi 15 ngày) đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật Hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó, hành vi của bị cáo Cao Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đối với Nguyễn Phông C tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp mới 13 tuổi 11 tháng 09 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không cấu thành tội phạm.

Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại, Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Cao Xuân T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

..."

[3]. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an ở địa phương, gây tổn thất về vật chất cho bị hại. Do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng đối với bị cáo. Ngoài ra khi phạm tội bị cáo Cao Xuân T mới 16 tuổi 15 ngày (là người dưới 18 tuổi) nên cần áp dụng Điều 91, Điều 100 của Bộ luật Hình sự trong việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại; bị cáo phạm tội khi mới 16 tuổi 15 ngày (là người dưới 18 tuổi) và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được tự cải tạo cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. Do bị cáo phạm tội khi mới 16 tuổi 15 ngày nên theo quy định tại khoản 2 Điều 100 của Bộ luật Hình sự không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Đối với Nguyễn Phông C tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội mới 13 tuổi 11 tháng 09 ngày, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã chuyển Cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã chứng minh được chủ sở hữu pháp của các tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb, gắn sim số 0368829643; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 32Gb, gắn sim số 0329056543; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng, dung lượng 32Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi note 8 pro, màu xanh, dung lượng 128Gb, ram 6Gb anh Đinh Ngọc Ngọc S là chủ sở hữu hợp pháp. Áo thun ngắn tay màu xanh trắng; quần thun dài màu đen, có sọc trắng; đôi dép quai ngang bằng nhựa đúc màu đỏ đen chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Phông C; 01 áo thun ngắn tay màu xanh dương; quần tây dài màu đen; đôi dép quai ngang bằng nhựa đúc màu trắng đen chủ sở hữu hợp pháp là của bị cáo Cao Xuân T. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil xử lý trả cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo Cao Xuân T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Xuân T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Điều 91, Điều 100 của Bộ luật Hình sự.

1.2. Xử phạt bị cáo Cao Xuân T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành án tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện K, tỉnh Đắk Nông nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

1.3. Giao bị cáo Cao Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự và thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại là anh Đinh Ngọc S không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại tài sản chủ sở hữu hợp pháp gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, dung lượng 64Gb, gắn sim số 0368829643; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, dung lượng 32Gb, gắn sim số 0329056543; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng, dung lượng 32Gb; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi note 8 pro, màu xanh, dung lượng 128Gb, ram 6Gb cho anh Đinh Ngọc S; Trả lại 01 ao thun ngắn tay màu xanh trắng; quần thun dài màu đen, có sọc trắng; đôi dép quai ngang bằng nhựa đúc màu đỏ đen cho anh Nguyễn Phông C; trả lại 01 áo thun ngắn tay màu xanh dương; quần tây dài màu đen; đôi dép quai ngang bằng nhựa đúc màu trắng đen cho bị cáo Cao Xuân T.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Cao Xuân T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS-CA huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã N, huyện K;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Đình Hội